

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 394/2022/HS-PT

Ngày 29 - 4 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Trần Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đình Đồng - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 150/2022/HSPT ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Lê Quang H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 231/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Quang H (tên gọi khác không), sinh năm 1984; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú Đội 13, xã Y, huyện H, Phú Thọ; nơi ở xóm Gạch, Phú Mỹ, phường M, quận N, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp lái xe; trình độ văn hoá 6/12; con ông Lê Văn T và bà Hoàng Thị Đ; vợ Nguyễn Thị Th (chưa đăng ký kết hôn) và có 1 con sinh năm 2010; có 01 tiền án (Ngày 20/4/2018, Tòa án nhân dân quận N, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” (Chưa được xóa án tích); Ngày 30/10/2018, Tòa án nhân dân quận N, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án buộc H phải chấp hành 36 tháng tù (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/6/2020). Đã chấp

hành hình phạt bổ sung và nộp tiền án phí; tiền sự không; nhân thân (ngày 5/12/2008, Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy); tạm giữ ngày 24/12/2020; tạm giam từ ngày 30/12/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại không kháng cáo:

1. Anh Mùa A L, sinh năm 1980; Trú tại: Bản Tầu Trên, xã Trạm Tầu, huyện Trạm Tầu, Yên Bái; Hiện chữa bệnh tại trung tâm cai nghiện Tỉnh Yên Bái.

2. Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1976; Trú tại: Bản Điệp Quang, xã Phú Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, Yên Bái; Hiện chữa bệnh tại trung tâm cai nghiện Tỉnh Yên Bái.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Mùa A L: Ông Vũ Văn Dũng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh số 5 Trung tâm trợ giúp pháp lý Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện A thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 22/12/2020, anh Mùa A L và Hoàng Văn Đ (ban đầu xác định tên là Lôi cùng đến Công an xã Nguyên Khê - huyện A trình báo về việc: Khoảng 19 giờ ngày 22/12/2020, anh L và anh Đ cùng đến bến xe Mỹ Đình để bắt xe khách đi về thị xã Nghĩa Lộ, Yên Bái. Lúc này, có một nam thanh niên lạ mặt đi đến mời anh L và anh Đ lên xe taxi của người này và nói sẽ chở đuổi theo chiếc xe khách đi về Nghĩa Lộ, Yên Bái vừa xuất phát từ bến xe. Anh L và anh Đ đồng ý và lên chiếc taxi (không gắn mào) của nam thanh niên này để theo xe khách về Yên Bái. Khi đi đến đoạn đường Võ Nguyễn Giáp thuộc địa phận xã Nguyên Khê, huyện A, Hà Nội thì nam thanh niên này dùng tay đánh anh Đ và dùng 01 tuýp sắt đe dọa cả hai anh và bắt phải đưa hết tiền trong người cho người này. Tài sản anh L và anh Đ bị chiếm đoạt là số tiền khoảng 6.000.000 đồng. Anh L và anh Đ đề nghị Cơ quan Công an điều tra làm rõ và xử lý đối tượng đã chiếm đoạt tài sản theo quy định.

Căn cứ vào đơn trình báo và lời khai của người tố giác cùng tài liệu điều tra thu thập được, ngày 24/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện A đã triệu tập Lê Quang H đến làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện A, ban đầu Lê Quang H khai nhận hành vi dùng tay đánh và dùng tuýp sắt dọa đánh để chiếm đoạt tài sản (tiền) của anh L và anh Đ trên đoạn đường Võ Nguyên Giáp thuộc địa phận huyện A nội dung của lời khai như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/12/2020 khi H đang đỗ xe để chờ đón khách tại trước cửa bến xe Mỹ Đình thì thấy anh L và anh Đ xuống xe taxi để bắt xe khách về Nghĩa Lộ, Yên Bái. H nhìn bề ngoài thấy anh L và anh Đ là “những người ít hiểu biết, ít va chạm” nên có ý định chờ để lấy tiền cước xe cao hơn tiền cước thực tế. Sau đó, H bảo anh L và anh Đ lên xe ô tô của H để H chở đuổi theo xe khách về Nghĩa Lộ, Yên Bái. Khi đi đến đường Võ Nguyên Giáp thì H dừng xe để anh L và anh Đ đi vệ sinh. Khoảng 10 phút sau, khi anh L và anh Đ lên xe để đi tiếp thì H dọa anh L “ông làm gì dưới đây mà lâu thế, ông chích choác gì à?”, anh L nói “Không, em có nghiện ngập, chơi bời gì đâu”. H lấy một thanh tuýp để ở dưới ghế lái rồi chỉ vào mặt anh L nói “ông bỏ đồ ra xem nào” và chửi cả anh L và anh Đ. Sau đó, H dùng tay phải sờ vào túi áo khoác của anh L để kiểm tra. H tiếp tục chửi và yêu cầu anh L bỏ hết đồ ra thì anh L có bỏ ra 01 xilanh, 01 kim tiêm, 01 tẩu hút thuốc và số tiền 1.200.000 đồng. H đe dọa anh Đ “ông già có gì bỏ hết ra” thì anh Đ bỏ ra số tiền 500.000 đồng và nói có mỗi 500.000 đồng. H soi đèn điện thoại vào bao tải đồ của anh Đ thì thấy có 01 túi xilanh, mũi kim tiêm và 01 gói giấy trắng. Lúc này H nghĩ anh L và anh Đ là đối tượng sử dụng ma túy nên nảy sinh ý định đánh và đe dọa để chiếm đoạt tiền của anh L và anh Đ. H nói “Tao cho chúng mày vào Công an” rồi dùng tay trái tát hai cái vào mặt của anh Đ và dùng ống tuýp kim Lại hình trụ tròn chọc vào người anh L, sau đó lái xe đi. Anh L và anh Đ xin H không báo Công an. H định chở anh L và anh Đ lên đầu đường cao tốc Hà Nội – Lào Cai để bắt xe khách về Yên Bái nhưng anh L nhào người lên giằng vô lăng nên H dừng xe lại, anh L và anh Đ mở được cửa xe chạy ra ngoài. H sợ anh L và anh Đ sẽ báo Công an và sự việc bị

phát hiện nên xuống xe đuổi theo để bắt lên xe, H dùng tuýp vút vào chân anh L nhưng anh L và anh Đ vẫn bỏ chạy. H không đuổi được nên quay lại xe ô tô rồi đi về bến xe Mỹ Đình. Trên đường đi H vút xilanh và nước cát xuống ven đường (không nhớ địa điểm cụ thể). Toàn bộ số tiền chiếm đoạt được là 1.700.000 đồng, H đổ xăng và tiêu sái cá nhân hết.

Nhưng sau đó H thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi dùng tay đánh và dùng tuýp sắt đe dọa anh L và anh Đ để chiếm đoạt tài sản và khai: Trên đường chở anh L và anh Đ, H nghi ngờ hai người này có sử dụng ma túy, sau đó bắt họ bỏ hết đồ ra để kiểm tra thì anh L và anh Đ có bỏ ra số tiền 1.700.000 đồng cùng xi lanh, nước cát và gói ma túy lên ghế phụ bên lái. Sau đó H bỏ điện thoại ra chụp ảnh và quay lại đoạn H nói chuyện với anh L và anh Đ và bảo là sẽ đưa đến Công an rồi tiếp tục lái xe đi. Anh L và anh Đ sợ bị H đưa đến Công an nên có xin H, anh L nhào người lên giật vô lăng, H dừng xe lại thì hai người bỏ chạy, H có đuổi theo nhưng không được. Sau đó H lái xe quay về bến xe Mỹ Đình và kiểm tra thì thấy có 1.700.000 đồng. Số tiền này H đã sử dụng vào việc cá nhân hết 1.600.000 đồng, còn lại 100.000 đồng nộp lại cho Công an. H thừa nhận việc H tự ý chiếm đoạt số tiền 1.700.000 đồng của anh L và anh Đ là sai, là vi phạm pháp luật. H khai khi làm việc với Cơ quan Công an ngày 24/12/2020 thì H bị cán bộ Công an đánh gây thương tích, bắt ép H phải khai nhận tội và H đã làm đơn tố cáo đề nghị giải quyết việc này.

Tại Cơ quan điều tra, anh Mùa A L và anh Hoàng Văn Đ khai: Anh L và anh Đ cùng làm thợ xây tại khu vực quận Hồng Bàng, Hải Phòng từ khoảng tháng 11/2020 cho anh Nguyễn Mạnh Hân là chủ thầu xây dựng). Ngày 22/12/2020, anh L nhận được tin gia đình có việc nên cùng anh Đ xin anh Hân nghỉ 05 ngày và xin tạm ứng số tiền 4.000.000 đồng. Anh Hân đồng ý rồi đưa cho anh L số tiền 4.000.000 đồng. Anh L cầm tiền tạm ứng rồi đưa lại cho anh Đ 2.000.000 đồng. Sau đó anh L và anh Đ bắt xe khách từ Hải Phòng lên Hà Nội. Khi về đến khu vực Big C Thăng Lng thuộc địa bàn quận Cầu Giấy, Hà Nội, anh L và anh Đ xuống rồi tiếp tục đi xe taxi của anh Lê Văn Duy về bến xe Mỹ Đình để tiếp tục bắt xe khách về thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi anh L và anh Đ vừa đến Bến xe Mỹ Đình thì H đến hỏi “về đâu”, anh L bảo “về Nghĩa Lộ, Yên Bái”. H nói với anh L và anh Đ xe khách về Yên Bái vừa chạy khỏi bến xe, giờ này hết xe về Yên Bái và bảo hai người lên xe của H để H chở đỏi theo rồi kéo anh L và anh Đ lên xe ô tô BKS: 30A – 664.50 của H. Khi đi trên đường trên cao hướng cầu Thăng Lng thì H có nói chuyện với anh L, hỏi thăm về công việc, tiền lương và lý do về quê. Sau đó H dừng xe và nói “đội xe khách”, rồi cùng anh L và anh Đ xuống xe hút thuốc nói chuyện với nhau. Khoảng 05 phút sau thì H bảo anh L và anh Đ lên xe để đi tiếp. Khi đi đến cầu Nhật Tân anh L có nói “đây là cầu Nhật Tân” thì H chửi “con chó này biết cầu Nhật Tân à” anh L và anh Đ không nói gì. Sau khi đi qua cầu Nhật Tân một đoạn thì H cho xe chạy chậm, đi sát vào lề đường rồi lấy tuýp sắt chỉ vào anh L và anh Đ nói “chúng mày có bao nhiêu tiền bỏ ra đây hết”. Anh L và anh Đ sợ H đánh nên anh L đưa cho H 700.000đồng còn anh Đ đưa cho H 500.000đồng nhưng H không đồng ý rồi tiếp tục lái xe đi. Khi đi đến đoạn thuộc địa phận xã Nguyên Khê, huyện A thì H lại cho xe đi chậm lại và dừng ở ven đường rồi tiếp tục cầm ống tuýp kim Lái chọc về phía anh L dọa “hai thằng chó chúng mày muốn chết à, tao cho chúng mày chết luôn, có bao nhiêu tiền đưa hết thì tao tha” H dùng tay trái tát hai cái vào mặt của anh Đ và dùng ống tuýp kim Lái chọc về phía anh L rồi bắt anh L và anh Đ cởi quần dài xuống đến ngang gối và bỏ hết tiền ra. Anh L đưa cho H số tiền 2.900.000đồng còn anh Đ đưa cho H số tiền 2.250.000đồng. Sau khi chiếm đoạt được tiền, H tiếp tục lục soát túi áo, túi quần và túi đồ cá nhân của anh L và anh Đ và lấy được 01 xilanh đã qua sử dụng, 03 lọ nước cất và vỏ bao xi lanh của anh L và anh Đ. Sau đó để lên cả tiền và xi lanh, nước cất lên ghế phụ bên lái xe ô tô. Sau khi chiếm đoạt được tiền của anh L và anh Đ, H dùng điện thoại của H quay lại hình ảnh xilanh và nước cất rồi bảo anh L và anh Đ là sử dụng ma túy, mua ở đâu anh L và anh Đ nói không nghiện và không phải ma túy. H tiếp tục đe dọa và nói sẽ đưa đến Công an nên anh L có nói là “nhờ người khác mua được một ít” ở dưới Hải Phòng với giá 100.000đồng và bảo H gọi luôn Công an. H không nói gì rồi tiếp tục lái xe đi, anh L nhào người lên định giật vô lăng tay lái thì H dừng xe vào ven đường và nói “chúng mày muốn xuống thì tao

cho xuống” rồi bật chốt cửa xe. Anh L và anh Đ mở cửa rồi cầm theo túi đồ cá nhân ra khỏi xe. Anh L đứng ở phía sau xe ô tô để nhìn biển số thì bị H cầm tuýp sắt đuôi đánh. Anh L và anh Đ bỏ chạy lên phía đầu xe ô tô, khi cách khoảng 20m đến 30m thì không thấy H đuổi theo nữa nên dừng lại, một lúc sau thì thấy xe của H đi qua. Sau đó anh L và anh Đ gọi cho lực lượng Cảnh sát 113 và được đưa về Công an xã Nguyên Khê, huyện A để giải quyết.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra anh Lê Văn Duy – lái xe taxi chở anh L và anh Đ từ Big C Thăng Lng về bến xe Mỹ Đình và anh Nguyễn Mạnh Hân – là chủ thầu xây dựng của anh L và anh Đ khai nhận phù hợp với lời khai của anh Đ và anh L.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 231/2021 ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Lê Quang H** 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/12/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/01/2022, bị cáo Lê Quang H có đơn kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” là không đúng tội danh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận không dùng tay tát và dùng tuýp sắt đe dọa để lấy tiền của anh Mùa A L, Hoàng Văn Đ. Số tiền bị cáo cầm của anh L và anh Đ khi bỏ chạy để lại là 1.700.000 đồng. Bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”, không phạm tội “Cướp tài sản”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của

những người liên quan như anh Lê Văn Duy, Nguyễn Mạnh Hân và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 22/12/2020, bị cáo Lê Quang H có hành vi dùng tuýp sắt đuổi anh Mùa A L, Hoàng Văn Đ là khách đi xe taxi của bị cáo, không cho họ mở cửa xe để lấy đồ của mình để trên ghế phụ của xe taxi. Sau đó, bị cáo sử dụng số tiền 1.700.000 đồng của bị hại bỏ lại để chi tiêu cá nhân. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng tội danh. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 07 năm 6 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của Bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 22/12/2020, bị cáo Lê Quang H có hành vi dùng tuýp sắt đuổi anh Mùa A L, Hoàng Văn Đ là khách đi xe taxi của bị cáo, không cho họ mở cửa xe để lấy đồ của mình để trên ghế phụ của xe taxi. Sau đó, bị cáo sử dụng số tiền 1.700.000 đồng của bị hại bỏ lại để chi tiêu cá nhân. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng tội danh.

Xét kháng cáo của các bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản và quyền được bảo vệ sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản của họ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Nhân thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 07 năm 6 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh và mức hình phạt, nhưng tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên các quyết định của Bản án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Lê Quang H** 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/12/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí,

Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 29/4/2022.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện A, HN;
- Công an huyện A, HN;
- TAND huyện A, HN;
- Chi cục THADS quận Tây Hồ, HN;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang